

Số: 593/2022/QĐST-HNGĐ

Hai Bà Trưng, ngày 04 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 10 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 590/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thanh M** – sinh năm 1984

**Và Anh Trần Danh M**, sinh năm: 1984

Cùng hộ khẩu thường trú và trú tại: phố B, phường M, Quận H, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]. Về hôn nhân:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2007 tại UBND phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Đến năm 2012 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên đã làm thủ tục ly hôn và đã có quyết định ly hôn của Tòa án. Đến năm 2020 anh chị đi đăng ký kết hôn lại vào ngày 05/06/2020 tại UBND phường M, Quận H, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại phố B, phường M, Quận H, Thành phố Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn lại vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn

là do bất đồng quan điểm lối sống, tính cách không hợp nhau nên cuộc sống không có hạnh phúc. Anh chị đã cố gắng nói chuyện với nhau và được gia đình hai bên hòa giải nhưng không hàn gắn được tình cảm. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay, mỗi người một cuộc sống, không ai quan tâm đến ai.

**[2]. Về con chung:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Danh Gia Phát, sinh ngày 15/05/2009. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Trần Danh Gia Phát cho chị Nguyễn Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M và anh M thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về công nợ chung:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Về lệ phí:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1. Về quan hệ hôn nhân:**

\* **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M cùng thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Danh Gia Phát, sinh ngày 15/05/2009. Ly hôn, công nhận sự thỏa thuận của hai bên, giao con chung là Trần Danh Gia Phát, cho chị Nguyễn Thị Thanh M tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, kể ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (04/11/2022) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc tới khi anh chị có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Anh Trần Danh M có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

**\* Về tài sản chung và nhà ở chung:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**\* Về công nợ chung:**

Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Trần Danh M thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án :**

Chị Nguyễn Thị Thanh M tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 000000129895 ngày 25/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P.Bạch Mai, HBT;  
(Số 36)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Thanh Tú**

